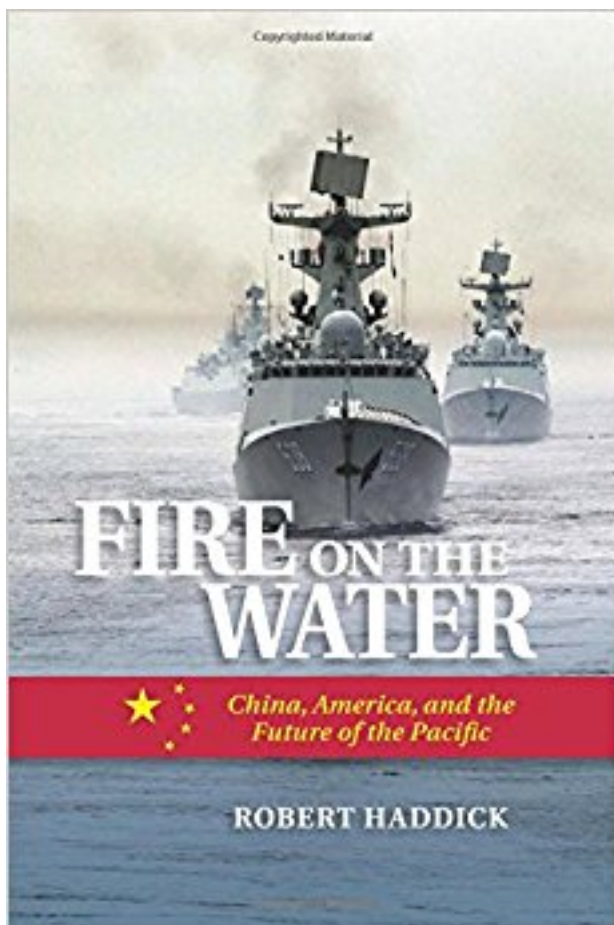


Tác giả Robert Haddick đã sở dụng 30 năm kinh nghiệm nghiên cứu về xu hướng an ninh ở châu Á để phân tích sự trỗi dậy về quân sự của Trung Quốc và chiến lược công phó của Mỹ và chỉ ra rằng chiến lược của Mỹ hiện không hiệu quả và có thể là một trong những nguyên nhân tiềm tàng gây xung đột tại khu vực.



Nguyễn Lê Ngọc Anh

Viên Nghiên cứu Chiến lược Ngoại giao

Học viên Ngoại giao

Robert Haddick, [*Fire on the Water: China, America, and the Future of the Pacific*](#), Annapolis (MD): Naval Institute Press.

Cuốn “Lạ trên nước” (10 chương, 272 trang) là một nghiên cứu quan trọng về tác động của quá trình hiện đại hóa quân sự của Trung Quốc đối với Mỹ và đồng minh ở khu vực châu Á-Thái Bình Dương. Tác giả Robert Haddick đã sống động 30 năm kinh nghiệm nghiên cứu về xu hướng an ninh ở châu Á để phân tích sự trỗi dậy về quân sự của Trung Quốc và chiến lược phòng thủ của Mỹ và chỉ ra rằng chiến lược của Mỹ hiện không hiệu quả và có thể là một trong những nguyên nhân tiềm tàng gây xung đột tại khu vực. Tác giả cho rằng các ông phó của Mỹ đối với chiến lược hiện đại hóa của Trung Quốc tạo điều kiện cho Trung Quốc ngày càng lớn mạnh, vượt các nước nhỏ trong các yêu sách chủ quyền. Bên cạnh pháp tắc của Mỹ (dù được coi là) đã lợi hại và không bắt kịp với tốc độ hiện đại hóa của Trung Quốc. Tác giả khuyến nghị một chiến lược quân sự mới giúp nâng cao năng lực tác chiến của Mỹ để đối phó hiệu quả với năng lực quốc phòng của Trung Quốc và duy trì ổn định khu vực.

Nguyên gốc của những thách thức ở khu vực

Tác giả cho rằng sự trỗi dậy của Trung Quốc trong hơn ba thập kỷ qua, từng bước trỗi dậy của các nước lớn năm 1914, nếu không được xử lý phù hợp sẽ dẫn đến sự va chạm với vai trò siêu cường của Mỹ. Trung Quốc vẫn đang hưởng lợi từ trật tự quốc tế hiện nay, nhưng sẽ mất đi nếu không theo đuổi các yêu sách chủ quyền lãnh thổ nhằm

đảm bảo an ninh quốc gia và các tuyến hàng hải, giải tỏa sức ép nội bộ về chính quyền dân tộc, và mong có vị trí công quốc xứng đáng. Tác giả (như John Mearsheimer – người đề xuất chủ thuyết hiện thực tyn công) cho rằng sự triển dny của Trung Quốc và sự công quyit của nước này trên biển Hoa ông và biển ông đang đny các nước láng gieng vào “mieng h chiın tranh.”

Mỹ có nhiều lợi ích quan trọng tại khu vực, như: duy trì hệ thống kinh tế quốc tế mở; bảo vệ trật tự quốc tế dựa trên các luật lệ; duy trì hòa bình và an ninh cho Mỹ và các đồng minh. Tác giả phân tích 4 kịch bản đối với châu Á-Thái Bình Dương: (i) Mỹ tiếp tục duy trì hiện diện và cam kết với khu vực; (ii) Mỹ giảm cam kết và các công quốc khu vực nội lên tranh giành ạnh hng; (iii) Các nước châu Á thành lập một công đồng gın kết như Liên minh châu Âu; và (iv) Trung Quốc thiết lập một trật tự khu vực mới. Trên cơ sở các điểm mạnh và yếu của 4 kịch bản này, tác giả khẳng định Mỹ cần thực hiện kịch bản duy trì hiện diện để bảo vệ sự thịnh vượng và ın định của khu vực châu Á – Thái Bình Dương. ồng thời, Mỹ cần đảm bảo các luật chơi trong trật tự hiện tại có lợi cho Trung Quốc để thuyết phục Trung Quốc chấp nhận trật tự hiện tại. Lừa chın chiın lcc này đối với Mỹ là ít mạo hiểm và tyn kém nhất.

Tuy nhiên, theo tác giả, Mỹ đang đối mặt với những hạn chế nghiêm trọng. Năm 1943, dựa theo học thuyết vành đai an ninh, Mỹ xác định 66 vị trí chiến lược mà hải quân và không quân Mỹ cần bảo vệ để ngăn chặn các cuộc tấn công từ phía châu Á-Thái Bình Dương. Về sau, Mỹ lập các căn cứ quân sự trong khu vực đầu dựa trên hệ thống 66 vị trí này. Sau Chiến tranh Lạnh, Mỹ điểu chỉnh, rút nhiều căn cứ và duy trì chủ yếu ở ông Bắc Á. Tuy nhiên, các thách thức an ninh hiện không chỉ có ông Bắc Á mà cả ông Nam Á, nơi Mỹ gần như không hiện diện quân sự. Ngoài ra, việc đóng quân quá lâu ở châu Âu và ông Bắc Á khiến Mỹ tập trung vào các lực lượng (b binh, hải quân, không quân) tác chiến tyn ngın. Các kế hoạch quân sự và các công lệnh có quân công đầu bộ ạnh hng bii chiến thuật đánh trong khoảng cách gần. Khi công tyn công tyn xa của Mỹ như máy bay tyn xa, tên lửa đın đđo (giảm đáng kể do Hiệp ớc Phá hủy Tên lửa Tyn trung và Tyn ngın ký với Liên Xô năm 1987) khá hạn chế. Trong khi đó, Trung Quốc đã nghiên cứu kỹ các điểm yếu trong bố trí quân sự của Mỹ và liên tục hiện đii hóa quân đii, đic bitt với tên lửa. Dự đoán, sang thập kỷ tới, Trung Quốc sẽ có thể gây tyn thng nghiêm trọng cho lực lượng Mỹ, kể cả những lực lượng cách Trung Quốc 2,000 km.

Tính toán sai lầm của Mỹ

Trung Quốc đang tiến hành hai chiến lược song song. Về chính trị, Trung Quốc áp dụng chiến lược “cắt lát xúc xích” – salami slicing (có nghĩa đánh lén từng bọc). Trung Quốc từng bọc chia rẽ ASEAN trong vãn đờ Biện đờng, chia rẽ các nước có yêu sách chờ quyên. Trung Quốc cũng đờn lén từng bọc trên thờc đờa ở biện đờng và biện Hoa đờng, không mớnh quá đờn đờn phờn đờng của các nước mà chờ vờa đờ đờ đờn hờp thờc hóa sờ hiờn diờn thờc tờ tời các vờ trí quan trờng nhờt. Về quân sờ, Trung Quốc đang thờc hiờn mớtt cuờc cách mớng tên lờa và công nghờ cờm biện nhờm “chờng tiờp cờn” của Mỹ vào gờn lãnh thờ Trung Quốc. Tên lờa của Trung Quốc có thờ đờtt trên các bờ phóng di đờng và tờn công tờtt cờ tàu chiờn, tàu ngờm, cờn cờ không quân cách biên giời Trung Quốc 2,000 km. Trung Quốc cũng đang hiờn đời hóa không quân (máy bay tiờm kích, hờ thờng radar, máy bay không ngờng lời, hờ thờng do thám và vờ tinh) đờ phát hiờn và ngờn chờn tiờp cờn của hời quân Mỹ. Chiến lược này giúp Trung Quốc cai trờ biện tờ đờtt liờn, giành quyền thờ nời trời so vời cờng quốc vờn chinh Mỹ. Tuy nhiên, Trung Quốc có mớtt sờ điờm yờu: gờn nhờ không có đờng minh (trờ Bờc Trờu Tiên và chờng mờc nào đó Lào và Campuchia); vãn bờ bao vây trong vành đai đờo thờ nhờt (tờ Nhờt kéo xuờng Philippines và Malaysia); ít kinh nghiờm tác chiờn thờc tờ; và chính trờ nời bờ bờtt đờn. Nhờng thách thờc này, đờc biờtt vờ viờc thiờu đờng minh và bờtt đờn nời bờ, sờ tiờp tờc gây khó khờn cho Trung Quốc.

Tuy nhiên, các đờng phó hiờn tời của Mỹ đời vời thách thờc quân sờ tờ Trung Quốc là không toàn diờn, không cờnh tranh và thiờu thờc tờ. *Thờ nhờtt*, JOAC (Joint Operational Access Concept), kờ hoờch phời hờp tác chiờn ở cờp cao của tờtt cờ các lờc lờng nhờm tiờn công sát Trung Quốc, đã mô tờ trung thờc nhờng thách thờc của quân đời Mỹ, nhờng kiờn nghờ nhờng giời pháp không phờ hờp. Mớtt sờ đờ xuờtt của JOAC (nhờ: gây bờtt ngờ tời đờ, làm gián đờn hờ thờng do thám và tuờn tra, khai thách lời thờ đờ giờm nờng lờc chờng tiờp cờn của đờch thờ...) không phời là các chiờn thuật quân sờ bài bờn. Mớtt sờ đờ xuờtt khác (nhờ kiờm soát không phờn tờ khoờng cách chiờn lờc, tờn công nờng lờc phòng không và an ninh mớng...) vờtt ngoài khờ nờng của Mỹ và đờng minh. Ngoài ra, hờu hờtt lính Mỹ khó lời bờ nhờng giờ đờnh đờn sâu trong vãn hóa chiờn đờu cờ nên viờc trờn khai các đờ xuờtt này không hiờu quờ.

hai

Thờ

là

Kờ hoờch Chiờn tranh Không-Biện (Air-Sea Battle), bờo vờ các tàu chiờn và cờn cờ của Mỹ và đờng minh khời tên lờa của đời phờng, có mớtt sờ nời dung hờu ích nhờng không có tính cờnh tranh trờtt chiờn lờc chờng tiờp cờn của Trung Quốc. Mỹ sờ tiêu tờn nguờn lờc không phời đờ đánh vào các điờm yờu mà đờ phòng thờ các điờm mớnh của Trung Quốc (khờ nờng tờn công linh hoờtt tờ các bờ phóng di đờng và nờng lờc sờ đờng mớng đờ hờn chờ các lờc lờng của Mỹ phời hờp tác chiờn).

Thứ ba,

chiờn lờc phong tờa tờ xa, mà mớtt sờ chuyên gia đờ xuờtt, cũng không hiờu quờ do chiờn lờc này sờ đờ đờa đờn nờn kinh tờ của đờng minh Mỹ, gây ra bờtt đờn chính trờ và Mỹ cũng không đờ khờ nờng phong tờa hiờu quờ các tuyờn hàng hời đờn

Trung Quốc.

Đòi xuất chiến lược mới cho nước Mỹ ở khu vực

Theo tác giả, Mỹ cần một chiến lược hiệu quả dựa trên các tính toán chính xác trên cơ bản trước: đánh giá, thiết kế, thi hành và đ báo. Về *đánh giá*, Mỹ cần nghiên cứu toàn diện sức mạnh của mình, lợi ích hiện tại và lâu dài, điểm mạnh và yếu của đối thủ. Theo tác giả, chiến lược của Mỹ cần dựa trên 8 đánh giá cơ bản: (1) Trung Quốc sẽ tiếp tục tăng cường nòng l c không quân, hải quân, tên lửa và vũ tr để kiểm soát hoàn toàn các tuyến hàng hải, tr c h t ở Đông Á; (2) Cùng với phát triển xã hội, Trung Quốc g p thêm nhiều thách thức n i b ; (3) Láng gi ng của Trung Quốc c ng sẽ đ y m nh cân b ng bên trong và bên ngoài tr c ch ngh a dân t c và hiện đ i hóa quân đ i của Trung Quốc; (4) C nh tranh an ninh ở châu Á – Thái Bình Dương sẽ không có h i k t; (5) Trung Quốc sẽ tiếp tục có l i th t t l c đ a, chi phí s n xu t v khí th p; và ngày càng thu h p kho ng cách quân sự với Mỹ; (6) Cho dù mâu thuẫn n i b , lãnh đ o trung c ng của Trung Quốc sẽ n m toàn quyền kiểm soát các l c l ng quân sự và bán quân sự khi có kh ng ho ng; (7) Gi i lãnh đ o Trung Quốc sẽ cân nh c k tr c khi hành đ ng; (8) Trung Quốc c ng lo sẽ nh ng đ i m y u của mình (s b t n n i tr , s b phong t a, sẽ không kiểm soát đ c v n đ ài loan, s b t n công trên b t l ng gi ng ho c có lãnh th ly khai, s b ném bom t m xa, s b t n công vào các v trí chiến l c, và sẽ tình hình leo thang ho c m t kiểm soát).

Về *thiết kế*, Mỹ cần có một cách tiếp cận mới với các đối tác khu vực để th hi n s iên quy t, nh ng c ng tinh t h n. Tác giả đ xu t 7 bi n pháp c th là:

(i) Các đối tác của Mỹ cần đ y m nh đ u tranh pháp lý ch ng các hành đ ng l n chi m lãnh th của Trung Quốc. i u này sẽ làm các ho t đ ng l n t i trên th c t của Trung Quốc tr nên vô giá tr;

(ii) Các đối tác của Mỹ ở bi n Đông và Hoa Đông cần có đ s c m nh đ i kháng vũ i sẽ hi n di n quân sự của Trung Quốc. Mỹ cần kéo Nhật, n , Úc, cùng h tr các n c nh có đ s c m nh quân sự và dân sự (tàu cá) đ đ i kháng vũ i Trung Quốc;

(iii) Các đái tác cạ M cịn tng cng thông tin tình hình cho cng đng toàn cạ vì h có ụ th pháp lý hn Trung Quc;

(iv) M cịn m rng và cng c mng lli đái tác trên khp châu Á. M cịn m rng quan h v các nớc trc ít liên quan nh Myanmar, các nớc trên dãy Himalaya; tng cng quan h v m t s đái tác quan trng nh n n và Vi t Nam (nhng nớc có chung l i ích v M chng l i s l n t i cạ Trung Quc); và m rng quan h phi chính ph.

(v) M cịn đi đ u trong vi c chia s thông tin và nhn th c v hàng h i đ m t b c tranh k p thi và chính xác v các ho t đng cạ Trung Quc;

(vi) M cịn khuy n khích các đái tác xây dng các nng l c chng ti p c n riêng cạ mình đ ng n ng a các l c l ng Trung Quc xâm nh p; và

(vii) M và các đái tác c n chu n b s n sàng cho m t cu c chi n phi thông th ng vì Trung Quc đã phát tri n h c thuy t “Ba cu c chi n” (truy n thông, tâm lý, và k thu t pháp lý).

V th c hi n, M cịn gi i quy t m t s t n t i trong quan h v đái tác nh tình trng l ng nan do áp l c t Trung Quc, v n đ ng i không h ng l i (free-riding) hay các đái tác dè d t trong h p tác quân s v i M. M cịn duy trì m t hình n h khiêm t n, thúc đ y các nớc khác chia s vai trò lãnh đ o v i M; m rng các c ch đ a ph ng thay vì t p tr n và trao đ i song ph ng đ xây dng lòng tin và trao đ i quan đ i m; đ ra nh ng m c tiêu quan trng nh t khi phát tri n ho c tri n khai các ho t đng luy n t p quân s v i đái tác; và c n h p tác v i các đái tác cng c s ph thu c l n nhau. Trong đó, M phi đi đ u m rng vai trò v i đái tác, chia s chuyên môn v h th ng liên l c, c m bi n, th m chí h th ng chng tên l a.

V d báo, tác gi cho r ng, trong t ng lai, s th ng tr cạ không l c t m xa s là nhân t ch ch t cho thành công quân s n ông Á. Do đó M cịn tái thi t k l c l ng quân s và c n có h th ng không l c đ a t m ng m đ đái phó v i quá trình Trung Quc hi n đái hóa quân s. C th, M c n (i) *nh i u máy bay chi n*

thuật tòm xa

(không

chỉ ném bom) có đủ bản và trình tại tại; (ii)

rút ngắn khoảng cách tên lửa với Trung Quốc

, được biết qua JASSM-ER - tên lửa hành trình để hôm tòm xa có khả năng cạnh tranh với tên lửa để hôm của Trung Quốc, và lôi kéo các nước ép Trung Quốc ký Hiệp ước Phá hủy Tên lửa Tòm ngắn và Tòm trung (INF Treaty); (iii)

đẩy mạnh sản xuất

tên lửa tự hoạt động

giành lợi quyền kiểm soát biển

(điều này giúp kiểm soát tên lửa và không lực để hôm được phân tán, di chuyển hoặc giữ trong các cơ sở dưới lòng đất của Trung Quốc) và chương trình LOCAAS, chương trình vũ khí thông tin công nghệ hoạt động có chi phí thấp; (iv)

biên giới hệ thống do thám, liên lạc

và các

biên quy tắc ứng xử

chương lợi các cuộc tấn công trên không gian, làm tăng chi phí chính trị để với các quốc gia vì phạm luật. Tuy nhiên hệ thống này cần kết hợp máy bay ném bom tấn công tàng hình xa để thu thập hình ảnh và duy trì liên lạc, (v)

tính đến các yếu tố khác

nhỏ con người, tài chính, huấn luyện, các học thuyết để để phó lợi các thách thức mới.

Thay lợi kết

Tôi chung lợi, theo quan điểm của tác giả, sự trở lại của Trung Quốc và chương trình hiện để hóa sức mạnh quân sự, hải quân, không quân của nước này dường như đang đặt châu Á vào nguy cơ chiến tranh, rơi vào bẫy lịch sử năm 1914 gần liền với sự nổi lên của nước Đức. Trong khi đó, Mỹ không có chiến lược hiệu quả để để phó với những nguy cơ trên khi uy tín của Mỹ suy giảm, các nguyên tắc và tự do hàng hải, quyền để với thực tiễn toàn cầu gặp nguy hiểm. Trước bối cảnh đó, Mỹ cần một chiến lược mới để ngắn chặn xung đột và duy trì trật tự quốc tế có lợi cho tất cả. Cuốn sách này kiến nghị một chiến lược giúp Mỹ duy trì một cuộc cạnh tranh hòa bình tại châu Á. Chiến lược mới sẽ tốn kém và không dễ dàng nhưng nó sẽ giúp Mỹ và các để tác châu Á tránh được một thảm họa chiến tranh và định hình một tổng lai tốt đẹp hơn cho cả Mỹ và các nước trong khu vực.

Nhìn tổng thể, cuốn “Lừa trên nước” là một nghiên cứu quan trọng nhằm tìm lợi giải cho tranh luận lâu nay giữa các học giả rằng Mỹ nên có cách tiếp cận nào để ủng hộ thích hợp với sự trở lại vũ quân sự của Trung Quốc ở châu Á-Thái Bình Dương. Tác giả có những phân tích sắc sảo về các khía cạnh quân sự và ngoại giao, phần

ánh kíp thời các thách thức mang tính chiến lược đang thay đổi trật tự an ninh hiện tại ở khu vực. Tác giả cảnh tỉnh rằng nếu Mỹ không có những thay đổi chiến lược, rất có thể Mỹ và Trung Quốc sẽ có va chạm ở châu Á-Thái Bình Dương. Cuốn sách đưa ra những gợi ý về chiến lược cho Mỹ trong những năm tới, đồng thời đề xuất vai trò của các đồng minh và đối tác ở khu vực cũng như đưa ra các giải pháp làm thế nào để Mỹ có thể thúc đẩy và giám sát các đồng minh và đối tác này. Bên cạnh đó, cuốn sách cũng đánh giá chi tiết về tình hình hiện đại hóa quân đội của Trung Quốc gần đây và xu hướng trong tương lai. Các đánh giá của cuốn sách về chiến lược phòng thủ chung, các chương trình phát triển vũ khí, bố trí lực lượng cũng như sự thay đổi về tương quan lực lượng quân đội giữa các nước đang có ưu thế và các nước trong khu vực rất logic và có chiều sâu.

Tuy nhiên cuốn sách vẫn còn một vài thiếu sót. Cuốn sách sử dụng góc nhìn của thuyết hiện thực nên cho rằng xung đột Mỹ-Trung là không thể tránh khỏi. Tuy nhiên, lịch sử đã cho thấy không phải lúc nào cũng có xung đột giữa các cường quốc mới nổi lên và cường quốc đang suy yếu. Nguy cơ chiến tranh hạt nhân hủy diệt tất cả khiến các cường quốc có thể rơi vào thế lưỡng nan về an ninh, chệch đưa vào trạng thái không dẫn đến chiến tranh (như Liên Xô và Mỹ trước đây). Bên cạnh đó, nghiên cứu này sẽ có tính thuyết phục cao hơn nếu sử dụng thông tin từ cả Mỹ và Trung Quốc, đặc biệt các thông tin nội bộ, thay vì thông tin từ báo chí, báo cáo của các viện nghiên cứu hay là phát biểu của các chính trị gia.

Cuốn sách được viết bằng tâm huyết của một cựu sĩ quan quân đội Mỹ, một nhà nghiên cứu quân sự lâu năm nên có những phân tích sâu sắc về các khía cạnh quân sự và chia sẻ những thông tin hữu ích cho các nhà hoạch định chính sách. Mặc dù đây là một cuốn sách quân sự, nhưng không sử dụng thuật ngữ khó hiểu. Trái lại, cuốn sách được trình bày rõ ràng, mạch lạc và dễ hiểu; thích hợp với cả những người làm công tác nghiên cứu và những người quan tâm đến tình hình chính trị-quân sự ở châu Á – Thái Bình Dương.

Nghiên cứu Biên Phòng